

GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 950
 Phương pháp đo : Đường chuyển
 Trị giá khái lược : Độ cao : 3 m
 Loại đất : Đất công
 Nơi đặt mốc : Khóm 1
 Thị xã : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Anh Đào Lợi
 Người chọn : Dương Văn Thịnh
 Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301 - XNLH Trắc địa bản đồ số 3
 Ngày 18 tháng 11 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

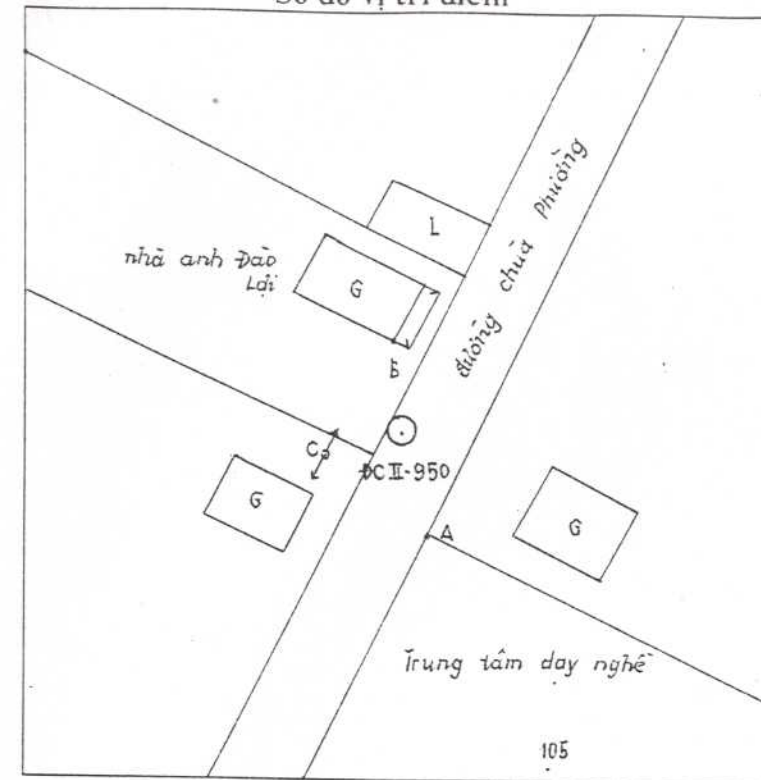
Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :
 ĐCI - 183
 ĐCII - 889

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Anh Đào Lợi , số nhà 29
 đường CPhường
 Khóm : 1
 Phường : 7
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

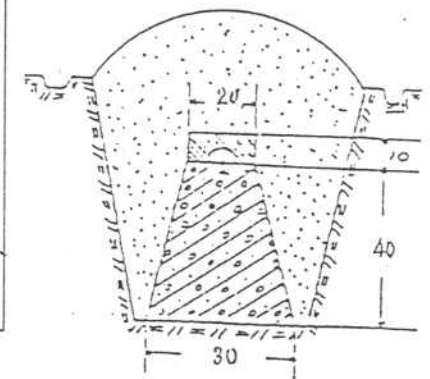
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Nguyễn Viết Trực
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 20 tháng 11 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc ranh trung tâm dạy nghề	Hướng Đông Nam 7.2 m
B	Góc nhà anh Đào Lợi	Hướng Tây Bắc 5.9 m
C	Trụ điện	Hướng Tây Nam 5.3 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao lượng giác

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ bến xe Thị xã Trà Vinh đi đến Phường 7, hỏi trung tâm dạy nghề , vào nhà anh Đào Lợi là đến điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vây, lập ghi chú điểm :

Ngày 07 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 18 tháng 12 năm 1995

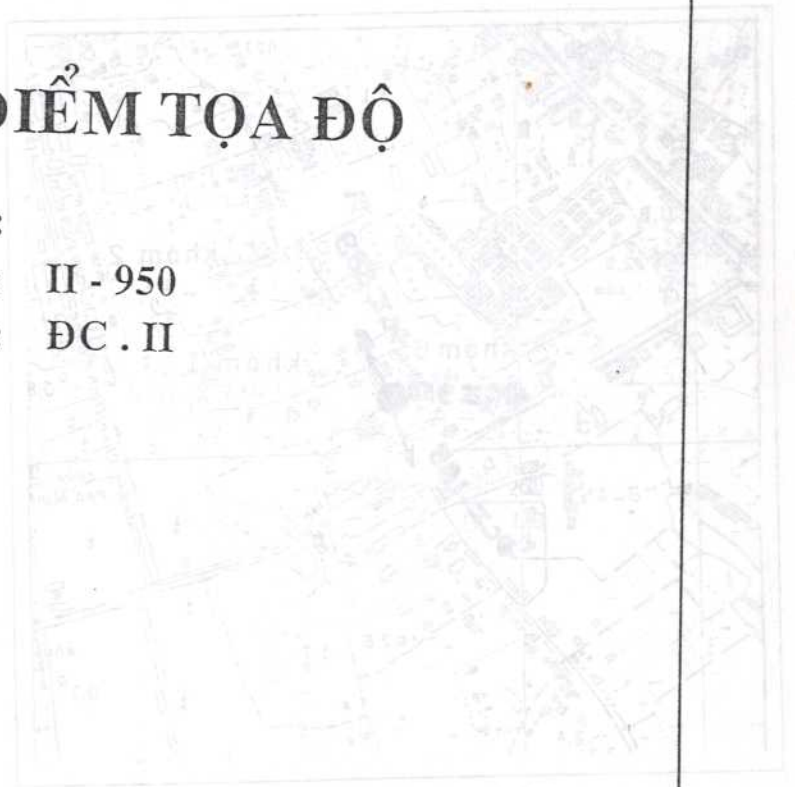
Người kiểm tra

Dương Văn Thịnh

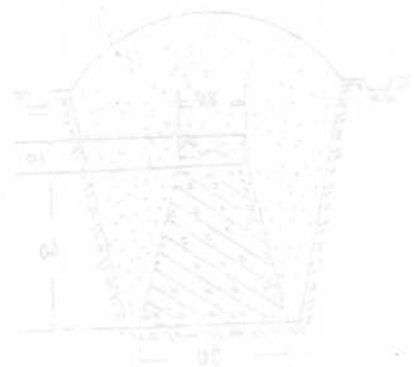
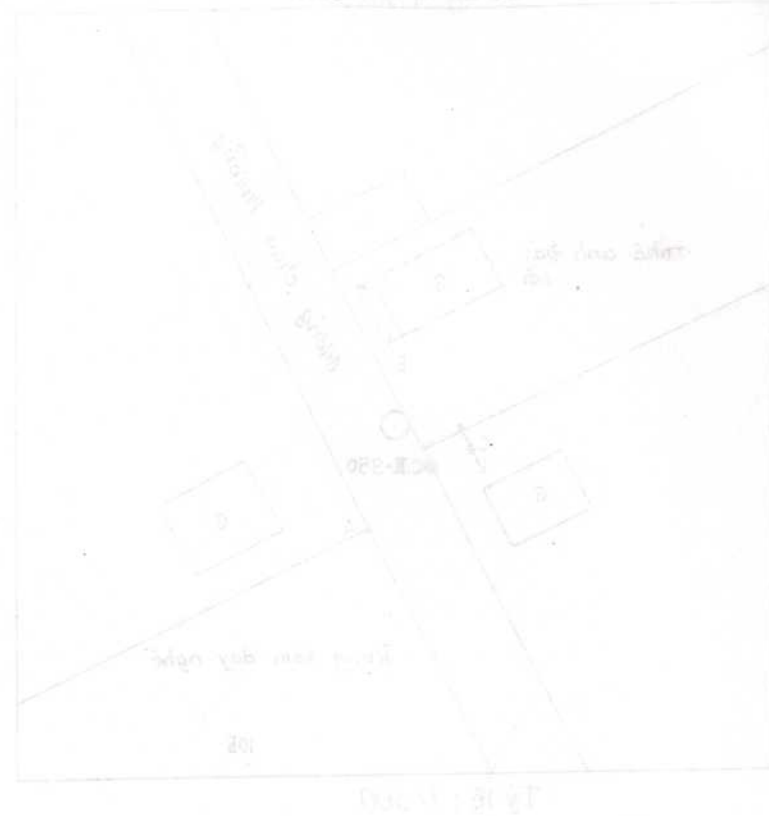
TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : II - 950
CẤP, HẠNG : ĐC . II



NĂM 1995



Tên vị trí	Hướng và khoảng cách từ mốc (đơn vị: m)
A	Hướng Đông Nam 25 m
B	Hướng Tây Bắc 30 m
C	Hướng Tây Nam 25 m

Điểm này là điểm mốc để đo đạc và lập bản đồ. Điểm này được đo đạc và lập bản đồ vào ngày 07 tháng 12 năm 1995. Người làm ghi chú điểm: Trần Văn Thành.